

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán**  
**trồng rừng thay thế huyện Tràng Định năm 2020**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;*

*Căn cứ Nghị định số 156/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện pháp lâm sinh;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Báo cáo thẩm định số 341/BC-SNN ngày 28/8/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán trồng rừng thay thế huyện Tràng Định năm 2020 với các nội dung như sau:

1. Tên công trình, chủ đầu tư, nguồn vốn đầu tư:
  - a) Tên công trình: trồng rừng thay thế huyện Tràng Định năm 2020.
  - b) Chủ đầu tư: UBND huyện Tràng Định.
  - c) Nguồn vốn: kinh phí trồng rừng thay thế của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh.
2. Địa điểm thực hiện: trên địa bàn thôn Bản Sliền, xã Trung Thành, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.
3. Mục tiêu đầu tư: trồng mới diện tích rừng phòng hộ trên đất hiện trạng là

đất trống, đồi núi trọc, để hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế theo quy định, tạo việc làm cho hộ gia đình, nâng cao đời sống người dân, phát huy tính bền vững trong hoạt động sản xuất lâm nghiệp tại địa phương.

#### 4. Nội dung và quy mô đầu tư

- Thực hiện trồng mới rừng phòng hộ diện tích 31,1 ha trên đất trống quy hoạch rừng phòng hộ tại xã Trung Thành, huyện Trảng Định. Chi tiết lô, khoảnh, tiểu khu thiết kế trồng rừng tại Biểu tổng hợp kèm theo Quyết định này.

- Loài cây trồng: Thông Mã vĩ. Phương thức trồng: thuần loài - thâm canh. Mật độ trồng: 1.660 cây/ha. Cự ly trồng: cây cách cây 2,0m, hàng cách hàng 3,0m. Thời vụ trồng: vụ Thu.

5. Tổng dự toán là: 676.343.052 đồng. Chi tiết ở biểu sau:

TT	Hạng mục	Mức đầu tư (đồng/ha)	Khối lượng (ha)	Tổng kinh phí (đồng)
	<b>TỔNG</b>	<b>21.747.365</b>	<b>31,1</b>	<b>676.343.052</b>
<b>1</b>	<b>Chi phí lâm sinh</b>	<b>18.559.731</b>	<b>31,1</b>	<b>577.207.634</b>
a	Vật tư	4.083.600	31,1	126.999.960
	- Chi phí cây con	1.826.000	31,1	56.788.600
	+ Cây trồng chính: 1.660 cây/ha x 1.000 đồng/cây	1.660.000	31,1	51.626.000
	+ Cây trồng dặm: 166 cây/ha x 1.000 đồng/cây	166.000	31,1	5.162.600
	- Chi phí phân bón (bón lót 0,2 kg/hố x 6.800 đồng/kg)	2.257.600	31,1	70.211.360
b	Nhân công	14.476.131	31,1	450.207.674
<b>2</b>	<b>Chi phí tư vấn ĐTXD (7,875% lâm sinh)</b>	<b>1.461.579</b>	<b>31,1</b>	<b>45.455.107</b>
<b>3</b>	<b>Chi phí quản lý (9,3% lâm sinh)</b>	<b>1.726.055</b>	<b>31,1</b>	<b>53.680.311</b>

6. Thời gian thực hiện: năm 2020.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Trảng Định và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh,  
Phòng TH-NC, TT TH-CB, PVHCC;
- Lưu: VT, KT(PVĐ).

**CHỦ TỊCH**

**Hồ Tiến Thiệu**

**Biểu tổng hợp vị trí, diện tích trồng rừng thay thế  
huyện Trảng Định năm 2020**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /9/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn)*

<b>TT</b>	<b>Tên xã/thôn</b>	<b>Tiểu khu</b>	<b>Khoảnh</b>	<b>Lô</b>	<b>Diện tích trồng rừng</b>	<b>Tổ chức/ cá nhân</b>
	<b>Cộng</b>	<b>TK</b>	<b>Kh</b>	<b>lô</b>	<b>31,1</b>	
	<b>thôn Bản Siền/ xã Trung Thành</b>	<b>1 TK</b>	<b>3 Kh</b>	<b>7 lô</b>	<b>31,1</b>	
1	"	32	1	1	3,2	Có 10 hộ gia đình tham gia thực hiện dự án, đại diện là trường thôn Mông Văn Luân
2	"	32	1	2	4,5	
3	"	32	1	3	3,4	
4	"	32	5	1	5,0	
5	"	32	5	2	5,0	
6	"	32	6	1	5,0	
7	"	32	6	2	5,0	